

**XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG
VỮNG MẠNH BẢO VỆ TỔ QUỐC
VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA**

Giảng viên

Đại tá.TS Phạm Quốc Văn

XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG VỮNG MẠNH BẢO VỆ TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ HỘI CHỦ NGHĨA

NỘI DUNG

1. Những vấn đề chung
2. Quan điểm, nguyên tắc cơ bản xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ mới.
3. Phương hướng, nội dung và những biện pháp chủ yếu xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ mới.

Trọng tâm: Mục 3

THỜI GIAN

PHƯƠNG PHÁP

1.Những vấn đề chung.

a.Khái niệm:

Lực lượng vũ trang nhân dân VN là tổ chức VT và bán VT của nhân dân VN do Đảng Cộng sản VN lãnh đạo, Nhà nước Cộng hòa XHCN-VN quản lý. LLVT có nhiệm vụ chiến đấu giành và giữ độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ ANQG và TTAT-XH, bảo vệ nhân dân, bảo vệ chế độ XHCN và những thành quả CM, cùng toàn dân xây dựng đất nước; LLVT là LL xung kích giành chính quyền, là LL nòng cốt của QPTD, ANND và CTND.

b. Cơ cấu của lực lượng vũ trang nhân dân.

LLVTND-VN gồm quân đội nhân dân (bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, bộ đội biên phòng), DQTV và CAND

* **Bộ đội chủ lực:** Là nòng cốt của QĐND-VN, bộ đội chủ lực trực thuộc Bộ Quốc phòng hoặc quân khu. Bộ đội chủ lực cơ động trên các chiến trường cả nước, tác chiến tập trung, thường phối hợp với bộ đội địa phương, bộ đội biên phòng và dân quân tự vệ.

* **Bộ đội địa phương:** Là lực lượng cơ động tác chiến chủ yếu trên địa bàn địa phương và cùng với DQTV làm nòng cốt của CTND tại địa phương. BDĐP do bộ (ban) chỉ huy QS của địa phương chỉ huy, cấp ủy và chính quyền ĐP trực tiếp lãnh đạo. BDĐP thành lập 07.4.1949.

***Lực lượng dân quân tự vệ:** Là lực lượng vũ trang quần chúng, là bộ phận của LLVTND; đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lí điều hành của Chính phủ và Ủy ban nhân dân, sự chỉ đạo, chỉ huy trực tiếp của cơ quan quân sự các cấp. Là một trong những công cụ chủ yếu bảo vệ Đảng, chính quyền, tài sản của nhân dân, tài sản Nhà nước ở cơ sở.

c.Đặc điểm

***Cả nước thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc XHCN**

***Tình hình thế giới diễn biến phức tạp, khó lường**

-Đảng ta nhận định “Nguy cơ CTTG ít có khả năng xảy, nhưng xung đột VT, sắc tộc, tôn giáo, các can thiệp lật đổ, khủng bố vẫn diễn ra ngày càng nguy hiểm, đe dọa trực tiếp nền HB,AN thế giới.

-Tình hình trên tác động trực tiếp đến sự nghiệp xây dựng đất nước, BVTQ, xây dựng LLVT ta.

*Xây dựng LLVT trong công cuộc đổi mới của đất nước.

LLVT phải thực hiện đổi mới bản thân vừa phải bảo vệ công cuộc đổi mới của cả nước.

*Thực trạng xây dựng lực lượng vũ trang.

-Cùng với thành tựu chung của QP-AN cả nước, LLVT đã phát triển về mọi mặt, trình độ chính quy, chất lượng tổng hợp về sức mạnh chiến đấu, khả năng sẵn sàng chiến đấu ngày càng nâng cao

-Khả năng chiến đấu, sẵn sàng CĐ có mặt còn hạn chế, nhận thức của một bộ phận cán bộ, chiến sĩ chưa theo kịp tình hình

2. Quan điểm, nguyên tắc cơ bản xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân

a. Tự lực, tự cường xây dựng lực lượng vũ trang.

- Tự lực, tự cường trong xây dựng LLVT trên cơ sở nền kinh tế đất nước, sản xuất vũ khí trang bị từng bước hiện đại
- Phải quản lí, bảo dưỡng, sử dụng có hiệu quả trang thiết bị hiện có, thực hiện “tiết kiệm, giữ tốt, dùng bền”
- Phát triển khoa học quân sự, nghệ thuật quân sự vừa mang tính thực tiễn trước mắt vừa thể hiện tính cơ bản lâu dài.
- Kết hợp nhiệm vụ củng cố QP-AN với nhiệm vụ xây dựng KT, cải cách, đổi mới hệ thống CNQP. Sắp xếp bố trí lại cho phù hợp, từng bước chuyển hệ thống quản lí CNQP sang cơ chế mới, nhằm bảo đảm nhu cầu QP, vừa bảo đảm phát triển KT.

b. Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân lấy chất lượng là chính, lấy xây dựng chính trị làm cơ sở:

- Thường xuyên chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của LLVT, giáo dục động viên và biểu dương kịp thời gương người tốt việc tốt, chăm lo xây dựng đội ngũ các bộ có đức, tài. Theo Hồ Chí Minh: Trí-dũng-nhân-tín-liêm-trung.

- Giáo dục cho cán bộ chiến sĩ trong lực lượng vũ trang, tin tưởng tuyệt đối và tự giác chấp hành mọi đường lối chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước; tuyệt đối trung thành với Đảng, Tổ quốc và nhân dân, nêu cao cảnh giác CM, sẵn sàng CĐ hi sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng.

+Chăm lo xây dựng các tổ chức quần chúng trong lực lượng vũ trang như: Đoàn TN-CSHCM, Hội đồng quân nhân, Công đoàn, Hội phụ nữ. Nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng, trình độ tổ chức chỉ huy của cán bộ, kỹ chiến thuật của đơn vị. Xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện, sẵn sàng hoàn thành nhiệm vụ

c.Luôn luôn sẵn sàng chiến đấu:

- Nắm chắc tình hình địch, những âm mưu, thủ đoạn và cách thức hoạt động của chúng, thường xuyên nâng cao cảnh giác CM.
- Chấp hành nghiêm các chế độ sẵn sàng chiến đấu.
- Xây dựng các phương án, xử lí các tình huống, tổ chức diễn tập theo các phương án.

d. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang nhân dân.

-Đảng lãnh đạo LLVT theo nguyên tắc “tuyệt đối trực tiếp về mọi mặt”, Ban Chấp hành Trung ương trực tiếp lãnh đạo LLVT. Đảng lãnh đạo LLVT theo hệ thống tổ chức từ Trung ương đến cơ sở. LLVT địa phương do các cấp Đảng bộ địa phương trực tiếp lãnh đạo. Sự lãnh đạo của Đảng phải bao quát các quân, binh chủng, mọi đơn vị, mọi ngành, mọi hoạt động của LLVT.

-Trong bối cảnh phức tạp của tình hình quốc tế và khu vực, việc giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với LLVT có ý nghĩa cực kỳ quan trọng đối với sự nghiệp CM nước ta.

-Để bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với LLVT, Cần phải xây dựng các tổ chức Đảng trong LLVT trong sạch vững mạnh, phải đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng. coi trọng và nâng cao hiệu lực công tác Đảng, công tác chính trị. Chăm lo kiện toàn, đổi mới các hoạt động của các tổ chức quần chúng, làm cho các tổ chức này thực sự là nơi hành động CM sôi động của quần chúng quân nhân.

3. Phương hướng, nội dung và những biện pháp chủ yếu xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân

a. Phương hướng nội dung chủ yếu.

-Xây dựng QĐND cách mạng, chính qui, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

- +Xây dựng QĐND có bản lĩnh chính trị vững vàng trung thành tuyệt đối với Tổ quốc, với Đảng, với nhân dân.
- +Có trình độ học vấn và chuyên môn nghiệp vụ ngày càng cao, quý trọng và hết lòng phục vụ nhân dân.
- +Có phẩm chất, đạo đức, lối sống lành mạnh, giản dị.
- + Kế thừa và phát huy truyền thống vẻ vang.
- +Có năng lực chỉ huy tác chiến trong mọi tình huống, có trình độ sẵn sàng chiến đấu và sức chiến đấu ngày càng cao, thường xuyên cảnh giác, kịp thời đập tan mọi âm mưu và hành động xâm phạm độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và ANQG.

+Ngăn chặn và đẩy lùi các tội phạm nguy hiểm và tệ nạn xã hội, đảm bảo trật tự an toàn xã hội

-Xây dựng DQTV và lực lượng DBĐV:

+Xây dựng lực lượng DQTV vững mạnh, rộng khắp, lấy chất lượng là chính, trước hết là chất lượng chính trị. Tổ chức biên chế DQTV phù hợp yêu cầu nhiệm vụ, tình hình thực tế của địa phương. Phải coi trọng ở các vùng trọng điểm, các địa bàn chiến lược. Huấn luyện DQTV phải thiết thực, hiệu quả; coi trọng công tác đào tạo cán bộ và thực hiện tốt chính sách đối với DQTV.

+Xây dựng lực lượng dự bị động viên có ý nghĩa chiến lược, ảnh hưởng đến số lượng, chất lượng và sức mạnh chiến đấu của QĐ. Xây dựng LL-DBĐV hùng hậu, được quản lí tốt, bảo đảm khi cần có thể động viên nhanh chóng theo kế hoạch. Các ngành, các địa phương phải có nhận thức và thực hiện tốt việc tạo nguồn, đăng ký quản lí, huấn luyện, động viên QĐB đối với lực lượng dự bị động viên.

-Đầu tư thích đáng cho công nghiệp quốc phòng, trang bị kỹ thuật hiện đại cho QĐND và CAND

Tận dụng năng lực công nghiệp dân sinh, phục vụ QP-AN, xây dựng những nhà máy, những công trình dân sự lưỡng dụng có thể phục vụ cả dân sự và quân sự. Cải cách hệ thống CNQP sang cơ chế quản lí mới. Tận dụng cơ sở kỹ thuật, lực lượng trí tuệ của LLVT tham gia phát triển KT.

-Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với LLVTND

b. Biện pháp

-Tổ chức LLVTND phù hợp chức năng nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu thời bình và sẵn sàng đối phó có hiệu quả các tình huống khi CT xảy ra:

+Bộ đội chủ lực, là lực lượng thường trực cơ động trên phạm vi cả nước và từng hướng chiến lược, tổ chức lực lượng chủ lực phải gọn, mạnh, cơ động linh hoạt, có sức chiến đấu cao, bố trí phải gắn với thế trận QPTD, ANND cả nước cũng như từng khu vực.

+Bộ đội địa phương, là lực lượng cơ động của từng địa phương, phải căn cứ vào nhiệm vụ cụ thể để tổ chức lực lượng cho phù hợp, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ.

+**Bộ đội biên phòng**, là bộ phận của QĐND, một bộ phận cấu thành của khu vực phòng thủ tỉnh (thành phố) là lực lượng nòng cốt chuyên trách quản lý bảo vệ chủ quyền, an ninh biên giới, hải đảo, vùng biển đảo được giao. Phải có số lượng phù hợp, chất lượng cao, tổ chức hợp lý.

+**Dân quân tự vệ**, là lực lượng bán vũ trang, không thoát li sản xuất, là công cụ chuyên chính của chính quyền địa phương, được tổ chức trên cơ sở đơn vị hành chính, đơn vị sản xuất, được xây dựng rộng rãi, số lượng phù hợp, chất lượng cao.

-**Nâng cao chất lượng huấn luyện, giáo dục, xây dựng và phát triển khoa học QS-VN.**

Nâng cao chất lượng huấn luyện, giáo dục bảo đảm giác ngộ chính trị, bản lĩnh chiến đấu, trình độ kỹ, chiến thuật, chuyên môn nghiệp vụ để hoàn thành nhiệm vụ trong mọi tình huống, mọi hoàn cảnh.

Yêu cầu huấn luyện theo phương châm “cơ bản, toàn diện, thiết thực, vững chắc”. Phải đẩy nhanh nghiên cứu phát triển khoa học quân sự, trên cơ sở kế thừa truyền thống quân sự, nghiên cứu giải quyết những vấn đề mới nảy sinh trong tình hình mới

- Từng bước giải quyết yêu cầu về vũ khí trang bị của lực lượng vũ trang.

Xây dựng nền CNQP phù hợp phát triển nền KT, duy trì số vũ khí trang bị hiện có, cải tiến, từng bước sản xuất các loại vũ khí hiện đại, tập trung cho các đơn vị làm nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu, trước hết là các quân binh chủng kỹ thuật và bộ đội biên phòng

-Xây dựng đội ngũ cán bộ LLVT có phẩm chất, năng lực tốt:

Phải XD đội ngũ cán bộ LLVT có số lượng đủ, chất lượng cao, cơ cấu tổ chức hợp lí, có độ tuổi và sức khỏe phù hợp vừa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trước mắt, vừa bảo đảm tính kế thừa và phát triển lâu dài.

-Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước về xây dựng lực lượng vũ trang;

Chính sách phải thể hiện sự công bằng, bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ cả vật chất và tinh thần. Chính sách vừa coi trọng tinh thần, vừa bảo đảm đãi ngộ vật chất phù hợp khả năng nền KT.

Chính sách phải thể hiện được hoạt động của LLVT là hoạt động đặc thù BVTQ, toàn XH có trách nhiệm thực hiện chính sách đối với LLVT.

KẾT LUẬN

Xây dựng LLVTND vững mạnh là một nội dung cơ bản trong ĐLQP, ĐLQS của Đảng. Toàn dân cần quán triệt các quan điểm, nguyên tắc, phương hướng XD-LLVT, trước hết là QĐND bảo đảm cho các LLVT xứng đáng là lực lượng tin cậy của Đảng, của nhân dân, đủ sức hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Câu hỏi nghiên cứu

1. Quan điểm xây dựng LLVTND?
2. Phương hướng, nội dung chủ yếu XD-LLVTND

